

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HAI BÀ TRUNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **67/2021/HS-ST**

Ngày: 17/03/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Mỹ Lanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Châu

Ông Nguyễn Việt Thắng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Việt Hùng - Thẩm tra viên

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên  
tòa:** Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/TLST-HS ngày 28/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXX-HS ngày 01/02/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/HSST- QĐ ngày 24/02/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn A**, sinh năm 19xx – Hộ khẩu thường trú: Số xx LĐ, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội. Nơi ở: Ngõ xx LĐ, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 08/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị B. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2010, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 22 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/06/2011 (đã xoá án tích); năm 2006, Công an phường Phạm Đình Hồ đưa đi cơ sở giáo dục. Bị tạm giữ từ ngày 31/10/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại giam Số 1, Công an Thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 30/10/2020, tại khu vực trước số nhà 581 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Tổ công tác công an phường Đồng Mác trong khi làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Văn A có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, A tự giác giao nộp 01 (một) túi ni lông trong suốt kích thước khoảng (2x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ A khai là ma túy đá

vừa mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đầu ngõ 253 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, mục đích để sử dụng do bản thân nghiện ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa A về trụ sở Công an phường để làm rõ.

Tang vật thu giữ: 01 túi ni lông trong suốt kích thước khoảng (2x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 xe máy Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 32.xxx.H5, số khung 0374xxx, số máy 0374xxx. Ngoài ra, không thu giữ gì khác.

Kết luận giám định số 9575/KLGD-PC09 ngày 09/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông thu giữ của A là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,467 gam.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo khai nhận: Khoảng 23h30 ngày 30/10/2020, A điều khiển xe máy Honda Dream biển kiểm soát 32.xxx.H5 đi ra khu vực đầu ngõ 253 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, A gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ni lông trong suốt bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy, A cầm ở lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khi đi đến trước cửa số nhà 581 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, A dùng xe máy, châm lửa hút thuốc lá thì bị Tổ Công tác Công an phường Đồng Mác kiểm tra, bắt giữ. Xe máy là của bà Nguyễn Thị B (mẹ đẻ A), A mượn xe dùng làm phương tiện đi lại, bà B không biết A sử dụng xe để đi mua ma túy.

Cơ quan Công an đã tiến hành dẫn giải, A xác định được địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho A nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định chủ sở hữu xe máy Honda Dream biển kiểm soát 32.xxx.H5 là bà Nguyễn Thị B (Hộ khẩu thường trú: Số xx, ngõ TS, quận H, Hà Nội), nguồn gốc là bà B mua của ông Dương Văn T (Hộ khẩu thường trú: xx Txx VT, quận H, Hà Nội). Bà B trình bày bà cho A mượn xe để làm phương tiện đi lại, việc A sử dụng xe đi mua ma túy bà hoàn toàn không biết. Ngày 20/01/2021, cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho bà B. Bà B đã nhận lại xe và không có ý kiến hay đề nghị nào khác.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS-HBT ngày 28/01/2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố Nguyễn Văn A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn A khai nhận hành vi tàng trữ ma túy đúng như nội dung Cáo trạng đã thể hiện, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù; không áp

dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; tịch thu tiêu hủy tang vật là 0,467 gam Methamphetamine.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về định tội và hình phạt:

Xét lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản dẫn giải, kết luận giám định, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 30/10/2020, tại khu vực trước số nhà 581 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn A đã có hành vi tàng trữ 0,467 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý độc quyền đối với các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe, nhân cách của người trực tiếp sử dụng, là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV/AIDS, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác; bị Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng kết luận về hành vi phạm tội và truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt quả tang, cũng như quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Năm 2006, Công an phường Phạm Đình Hồ đưa đi cơ sở giáo dục; ngày 18/06/2010, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 22 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/06/2011, thực hiện nghĩa vụ nộp án phí và nghĩa vụ khác theo Bản án ngày 26/11/2010, đã xóa án tích.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng là 0,467 gam Methamphetamine đựng trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước khoảng (2x3)cm thu giữ của bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với xe máy Honda Dream biển kiểm soát 32.xxx.H5 thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu xe máy là bà Nguyễn Thị B (Hộ khẩu thường trú: Số xx, ngõ TS, quận H, Hà Nội, là mẹ đẻ của bị cáo). Bà B cho A mượn xe để làm phương tiện đi lại, việc A sử dụng xe đi mua ma túy bà hoàn toàn không biết. Ngày 20/01/2021, cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho bà B. Bà B đã nhận lại xe và không có ý kiến hay đề nghị nào khác, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

***Từ nhận định trên;***

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Văn A 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ vật chứng là 0,467 gam ma túy loại Methamphetamine đựng trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước khoảng (2x3)cm thu giữ của bị cáo. Tang vật đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 28/01/2021 (117/21) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại Tạm giam Công an TP. Hà Nội;
- Thi hành án quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường P, quận H, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Mỹ Lanh**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ



THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN  
TOÀ**